

Độc đáo giống dưa hấu Pepino tại Đà Lạt

Chỉ mới xuất hiện tại Tp. Đà Lạt nhưng mô hình trồng dưa hấu Pepino trong nhà kính của anh **Nguyễn Định (đường vòng Lâm Viên, phường 8, Tp. Đà Lạt)** đã nhanh chóng được mọi người chú ý. Với 800 gốc dưa Pepino, mỗi ngày, gia đình anh Định thu khoảng 40-60 kg trái với giá bán tại vườn 60.000 đồng/kg.

Được một người bạn ở Nhật giới thiệu, tháng 10/2015, anh Định nhập hạt giống dưa Pepino trồng thử nghiệm khoảng 800 gốc trên diện tích gần 200 m². Đây là loại dưa có chứa nhiều nước, ít đường, hàm lượng calo thấp (trong 100 g phần quả ăn được chứa 80 calo), giàu các khoáng chất, vitamin, chất xơ (100 g phần quả ăn được cung cấp 5 g chất xơ). Ngoài ra, đây là nguồn cung cấp dồi dào chất chống oxy hóa.

Dưa Pepino được anh Định trồng trong nhà kính trên luống cao 20 cm, rộng 1,5 m, mỗi luống 2 hàng. Nhà kính được trang bị hệ thống tưới nhỏ giọt và phun sương. Các chất dinh dưỡng được anh nhập từ nước ngoài, pha trực tiếp vào nước và tưới qua hệ thống nhỏ giọt đến từng gốc cây, giúp tiết kiệm nước, cây hấp thụ hết chất dinh dưỡng và phát triển đồng đều.

Trên luống dưa Pepino, anh Định còn trồng xen ngô tây - một loại cây tiết ra tinh dầu, có khả năng xua đuổi các loại côn trùng gây hại và hạn chế mầm bệnh.

Sau hơn 3 tháng, cây đồng loạt cho trái; sau 4-5 tháng có thể thu hoạch với trọng lượng trung bình 300 g/trái. Pepino chín được dùng như một loại trái cây tráng miệng, có vị ngọt thanh, nhiều nước, mùi thơm đặc trưng hoặc dùng làm sinh tố, nước ép, kem. Ngoài ra, người ta còn dùng Pepino trong các món hầm hoặc salad.

Hiện tại, mỗi ngày vườn dưa Pepino của anh Định cho trên 40 kg quả chín, với thị trường tiêu thụ chính là Hà Nội và Tp Hồ Chí Minh. Theo anh Định, nếu chăm sóc đúng kỹ thuật, dưa Pepino có thể cho thu hoạch 6 kg/gốc, liên tục trong vòng 2-3 năm. Khi vườn dưa Pepino cho trái ổn định, trung bình mỗi ngày gia đình anh Định thu hoạch khoảng 60-80 kg, với doanh thu không dưới 90 triệu đồng/tháng.

Từ thành công với giống dưa mới này, anh Nguyễn Định - một kỹ sư nông nghiệp trẻ đã và đang mở ra một hướng đi mới trong canh tác các giống cây trồng, góp phần tạo sự phong phú, độc đáo của vùng đất với thể mạnh về nông nghiệp công nghệ cao.



Theo Báo Nông nghiệp Việt Nam

Quản lý pH trong ao nuôi thủy sản lúc giao mùa

Đối với người nuôi thủy sản, giai đoạn giao mùa là khoảng thời gian cần chú ý vì chất lượng nước trong ao diễn biến phức tạp, khó kiểm soát. Một trong những nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống động vật thủy sản là độ pH.

Độ pH thích hợp từ 6,5-9; tuy nhiên, đối với ao nuôi cá, cần duy trì pH từ 7-8,5 là tốt nhất cho sự sinh trưởng và phát triển. Sự thay đổi của pH sẽ gây rối loạn quá trình trao đổi muối - nước giữa cơ thể và môi trường. Đối với những ao bị nhiễm phèn cao, pH giảm nhanh sau khi xuất hiện những cơn mưa đầu mùa, để làm các loài thủy sản chết đột ngột với số lượng lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng nếu không có biện pháp xử lý kịp thời.

Độ pH trong ao bị giảm do nhiều yếu tố như sự phân hủy chất hữu cơ, sự hô hấp của thủy sinh vật... Tuy nhiên, pH giảm nhanh dưới 4,5 chủ yếu do đất phèn tiềm tàng bị oxy hóa. Vì vậy, người nuôi cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Thường xuyên kiểm tra pH trong ao bằng bộ test chuyên dụng. Nên kiểm tra 2 lần/ngày vào 8-9 giờ sáng, khi mặt trời đã lên cao; lần thứ 2 vào 16-17 giờ. Khi kiểm tra, lưu ý lấy mẫu nước ở giữa ao và cách mặt nước khoảng 0,5 m. Cần tuân thủ các bước lấy mẫu và so màu theo hướng dẫn. Sau khi cho dung dịch thuốc thử vào mẫu, phải lắc đều và so màu ngay, nếu để quá lâu sẽ không cho kết quả chính xác.

- Sử dụng vôi (vôi đá CaCO₃ hoặc vôi đen CaMg(CO₃)₂...) để giảm pH là phương pháp rẻ tiền và hiệu quả nhất. Đối với ao đã nuôi nhiều năm, sử dụng 10-15 kg vôi/1.000 m², tạt đều xuống ao và rải trên bờ, có thể trên cả lối đi giúp trung hòa lượng acid trên bờ trước khi bị rửa trôi xuống ao. Biện pháp trên cần thực hiện trước khi xuất hiện những cơn mưa đầu mùa. Đối với ao nuôi vụ đầu tiên, sử dụng vôi với liều lượng cao hơn, từ 50-70 kg/1.000 m². Sau khi bón vôi, cần kiểm tra thường xuyên để điều chỉnh độ pH đạt mức yêu cầu.

- Khi pH đã ổn định, sử dụng các loại men vi sinh và hóa chất gây màu nước, xử lý liên tục từ 5-7 ngày làm giảm lượng khí độc trong ao, kích thích hệ tảo phát triển, tăng cường khả năng của hệ đệm trong nước, giữ pH trong ao ổn định ở mức thích hợp và ít biến động.

Ngoài việc chú trọng quản lý pH trong ao, trong quá trình nuôi, cần bổ sung các loại vitamin, khoáng chất, đặc biệt là vitamin C vào khẩu phần ăn hàng ngày để tăng sức đề kháng của đối tượng nuôi.

Theo Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Số 8/2016

Đề án nâng cao chất lượng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản

UBND tỉnh Lâm Đồng vừa ban hành Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản tỉnh Lâm Đồng năm 2016.

Đề án nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực cho các cơ sở nghiên cứu, sản xuất giống về nhập nội, lai tạo, phục tráng, lưu giữ nguồn gen giống rau, hoa, cây đặc sản; đánh giá bình tuyển cây đầu dòng, xây dựng vườn đầu dòng, công bố tiêu chuẩn chất lượng cây giống đối với cây công nghiệp và cây ăn quả; hỗ trợ hợp tác xã sản xuất lúa giống tại huyện Cát Tiên mở rộng quy mô 350 ha; hỗ trợ Trung tâm Thực nghiệm Nông Lâm nghiệp Lâm Đồng nghiên cứu sản xuất trứng giống tằm; hỗ trợ 2 cơ sở nuôi tằm tại huyện Lâm Hà và Đạ Huoai chủ động nguồn con giống chất lượng, đảm bảo an toàn dịch bệnh phục vụ nuôi tằm tại các vùng trọng điểm.

Với tổng kinh phí hơn 2,4 tỷ đồng, Đề án sẽ hỗ trợ từ 30-100% chi phí đối với các cơ sở nghiên cứu, sản xuất giống; 50-60% chi phí cho các hộ chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi (tối đa không quá 30 triệu đồng/hộ).

Theo Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

Đức Trọng: 89 đơn vị sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP

Hiện nay, huyện Đức Trọng có 89 đơn vị sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, gồm 20 đơn vị sản xuất rau an toàn (diện tích gần 200 ha) và 69 hộ sản xuất rau, củ, quả các loại (diện tích 250 ha). Việc sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đã góp phần nâng cao uy tín, chất lượng, tăng giá trị cạnh tranh các mặt hàng nông sản của địa phương trên thị trường trong và ngoài nước.

Ngoài ra, trên địa bàn huyện có trên 40 doanh nghiệp liên kết thu mua, chế biến tiêu thụ nông sản, hoa và các sản phẩm chăn nuôi; trên 200 vừa thu mua rau, củ, quả các loại; trên 80 vừa thu mua từ 1.000-2.000 tấn rau tươi/ngày cung ứng cho các tỉnh, thành trong nước và thị trường Campuchia, Trung Quốc... góp phần giải quyết đầu ra cho nông sản địa phương.

Theo Báo Lâm Đồng

Lâm Hà nhân rộng diện tích Cam đường canh

Sau khi trồng thử nghiệm thành công giống Cam đường canh tại xã Tân Thanh với diện tích 8 ha, từ đầu năm 2016 đến nay, huyện Lâm Hà đã phân bổ nguồn ngân sách địa phương gần 180 triệu đồng triển khai nhân rộng mô hình tại 7 xã, thị trấn với diện tích khoảng 5 ha. Ngoài hỗ trợ nguồn vốn, bà con nông dân còn được tập huấn chuyển giao kỹ thuật trồng, chăm sóc và tham quan các mô hình trồng Cam đường canh hiệu quả.

Việc nhân rộng mô hình Cam đường canh sẽ mở ra một hướng đi mới cho bà con nông dân trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, giảm nghèo bền vững ở địa phương.

Theo Đài PTTH Lâm Đồng

Hướng tới giảm lượng nước tưới trong sản xuất cà phê

UBND huyện Di Linh vừa phối hợp với Văn phòng đại diện Công ty EDE Consulting khu vực châu Á - Thái Bình Dương tổ chức hội thảo giới thiệu dự án "Việt Nam có thể sản xuất nhiều cà phê hơn với ít nước tưới hơn - Hướng tới giảm lượng nước tưới trong sản xuất cà phê".

Đây là dự án do Tập đoàn Nestle toàn cầu và Cơ quan hợp tác Thụy Sĩ tài trợ, triển khai tại 5 tỉnh Tây Nguyên. Tại Lâm Đồng, trong 3 năm (từ 2016-2018), có 7.000 nông dân trên địa bàn huyện Di Linh và Đức Trọng sẽ được tập huấn về phương pháp thực hành nông nghiệp tốt; kỹ thuật sản xuất cà phê bền vững UTZ (từ khâu làm đất đến bảo quản sau thu hoạch, hạch toán kinh tế hộ gia đình)...; hướng dẫn kỹ thuật tưới nước cho cây cà phê; xây dựng 10 mô hình trình diễn sản xuất cà phê theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường.

Theo Báo Lâm Đồng

KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC MỘT SỐ GIỐNG CỎ CHẤT LƯỢNG CAO

1. Cỏ Alfalfa (cỏ Linh lăng, cỏ Ba lá) là cây thân thảo, thuộc họ Đậu; thân chính mọc thẳng và dễ hóa gỗ, cao từ 30-90 cm; lá mọc thành cụm, mỗi cụm có 3 cánh lá; hoa màu tím; quả xoắn 2-3 lượt, chứa 20-30 hạt; rễ ăn sâu trong đất nên có khả năng chịu hạn cao. Nốt gốc cỏ Alfalfa chứa vi khuẩn có khả năng cố định đạm, tạo ra sản phẩm giàu chất đạm cho gia súc. Cỏ Alfalfa là giống cỏ có chất lượng tốt, thích hợp bổ sung vào khẩu phần ăn của gia súc, đặc biệt là bò sữa cao sản với hàm lượng protein cao (19-22%), hàm lượng xơ đặc biệt dễ tiêu hóa.



* Kỹ thuật trồng

- **Chọn hạt giống:** hạt giống được mua từ những nhà cung ứng tin cậy (ghi rõ xuất xứ, tên giống, tỷ lệ nảy mầm...). Số lượng hạt giống gieo trồng cho 1 ha là 12-15 kg/ha.

- **Chuẩn bị đất:** chọn nơi đất tốt, dễ thoát nước, gần nguồn nước, thuận tiện tưới tiêu. Đất được cày bừa, nhặt sạch cỏ dại, có hệ thống mương, rãnh thoát nước tốt.

Làm đất kỹ, cày sâu 15-20 cm, bảo đảm đất tơi nhỏ (hạt đất có đường kính dưới 1 cm chiếm 70-80%, 2-5 cm chiếm 20-30%). Giữa 2 lần cày bừa nên cách nhau 10-15 ngày để diệt mầm cỏ dại trước khi gieo trồng. Đất phù hợp cho cỏ Alfalfa phát triển có pH = 6-7 (pH tối ưu từ 6,7-6,9). Rạch hàng cách hàng 30-40 cm, cao 1-1,5 cm.

Lượng phân bón tính cho 1 ha với 5 lần thu hoạch: phân chuồng 10-15 tấn, urê 196 kg, super lân 600 kg, kali clorua 300 kg. Nếu đất chua, bón lót thêm vôi (1 tấn vôi/ha khi pH < 5; 0,5 tấn vôi/ha khi pH = 5,0-5,5). Bón lót toàn bộ lượng phân chuồng + 200 kg super lân + 100 kg kali clorua.

- **Gieo trồng:** ngâm hạt giống cỏ Alfalfa trong nước ấm 2 sôi:3 lạnh 6 giờ, hoặc ngâm trong dung dịch kích thích nảy mầm. Hạt giống cỏ Alfalfa rất nhỏ, trước khi gieo, cần trộn với cát khô hoặc đất mịn, sau đó chia đều tương ứng với số luống trên ruộng để đảm bảo độ đồng đều. Sau khi rải hạt giống xong, tiến hành phủ nhẹ bằng lớp đất mỏng, cẩn thận tránh lấp lớp đất quá dày làm hạt bị vùi lấp sâu, không thể vươn lên khỏi mặt đất khi nảy mầm để quang hợp, cỏ sẽ bị chết. Dùng ô-đoa hoặc hệ thống tưới phun sương tưới nhẹ, có thể tưới thấm bằng phương pháp tưới rãnh. Cần tưới liên tục trong những ngày đầu để đảm bảo cung cấp đủ độ ẩm thường xuyên giúp hạt nảy mầm tốt.

- **Chăm sóc:** giai đoạn cây non, nên tiến hành làm cỏ dại định kỳ; tưới nước đều đặn giúp giữ ẩm đất.

Khi cây đẻ 2-3 nhánh, xới đất, kết hợp làm cỏ, vun nhẹ quanh gốc. Giai đoạn cây đẻ 6-8 nhánh, tiến hành làm cỏ, xới đất và bón thúc lần 1 với lượng phân bón như sau: urê 44 kg + super lân 125 kg + kali clorua 60 kg.

Sau khi thu hoạch lần 1 từ 5-8 ngày, tiến hành xới đất, kết hợp làm cỏ và bón thúc lần 2 với lượng phân urê 44 kg + super lân 100 kg + kali clorua 60 kg.

Sau khi thu hoạch lần 2 từ 5-8 ngày, xới đất, kết hợp làm cỏ và bón thúc đợt 3 với lượng phân urê 54 kg + super lân 100 kg + kali clorua 40 kg.

Sau khi thu hoạch lần 3 từ 10-12 ngày, xới đất, kết hợp làm cỏ và bón thúc đợt 4 với lượng phân urê 55 kg + super lân 75 kg + kali clorua 40 kg.

Các lần thu hoạch tiếp theo: làm cỏ kết hợp bón thúc tùy theo tốc độ phát triển của cỏ Alfalfa.

- **Thu hoạch:** cỏ Alfalfa có thể đạt năng suất 100 tấn/ha nếu chăm sóc tốt. Cắt lứa đầu tốt nhất từ 85-90 ngày khi tầm cỏ cao 65-76 cm. Thu hoạch cách gốc từ 8-10 cm so với mặt đất đối với lứa đầu và cao hơn từ 3-4 cm ở các lứa sau. Cỏ Alfalfa là cây chịu hạn tốt, không thích hợp ẩm ướt; nên chọn khu vực canh tác có ánh nắng mặt trời đầy đủ.

Lưu ý: không nên trồng cỏ Alfalfa trên đất đồi núi, đất đá sỏi, đất cạn, đất bị xói mòn, bạc màu, acid.

2. Cỏ Mulato 2

Cỏ Mulato 2 được nhập nội từ Thái Lan, thuộc loại cây lâu năm, có thể khai thác 6-7 năm mới trồng lại. Cỏ Mulato 2 là cây thân bụi, rễ chùm, cao 80-100 cm, thân và lá mềm, thích hợp với khẩu vị của gia súc, đặc biệt là bò sữa. Đây là giống cỏ không kén đất, chịu hạn tốt. Cỏ Mulato đẻ 2 nhánh và tạo thảm rất nhanh, cho sản lượng cao, có thể đạt 200-250 tấn/ha/năm. Hàm lượng chất khô từ 19-22%, protein 14-16%. Khi cho bò sữa ăn, sản lượng và chất lượng sữa sẽ cao hơn các giống cỏ khác như cỏ voi, cỏ VA06. Nhờ những ưu điểm nổi trội đó, cỏ Mulato 2 đang được nhiều địa phương mở rộng diện tích với quy mô lớn phục vụ chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi bò sữa.

* Kỹ thuật trồng

- **Chọn hạt giống:** hạt giống nên mua từ những nhà cung ứng tin cậy, có thông tin về xuất xứ, tên giống, tỷ lệ nảy mầm... Số lượng hạt giống cần thiết cho 1 ha gieo trồng là 12-14 kg/ha.

- **Chuẩn bị đất:** chọn nơi đất tốt, dễ thoát nước, gần nguồn nước, thuận tiện tưới tiêu. Đất được cày bừa, nhặt sạch cỏ dại, có hệ thống mương, rãnh thoát nước tốt. Rạch hàng sâu 10-15 cm, hàng cách hàng 30-35 cm. Lượng phân bón (tính cho 1 ha): 20 tấn phân chuồng ủ hoai mục + super lân 400-500 kg + kali clorua 150-170 kg. Bổ sung đạm urê trước và sau khi trồng với lượng từ 300-350 kg/ha bằng hình thức trộn đều với các loại phân khác để bón hoặc hòa nước tưới sau khi cây đã mọc chồi mới.

- **Gieo trồng:** các biện pháp xử lý hạt và gieo tương tự như cỏ Alfalfa, tuy nhiên, hạt cỏ Mulato 2 có thời gian nảy mầm chậm hơn các giống khác. Sau 5-7 ngày, hạt mới bắt đầu ngoi lên mặt đất và kéo dài từ ngày thứ 10 đến ngày thứ 20. Vì vậy, cần kiểm soát cỏ dại để không lấn át cỏ Mulato 2.

- **Chăm sóc:** sau khi gieo hạt, việc tưới nước giữ ẩm cho đồng cỏ là một thao tác quan trọng. Trong 7 đến 10 ngày đầu, cần tưới 1 lần/ngày vào buổi sáng hoặc chiều tối; khi cỏ có từ 2 lá trở lên, tưới 2-3 ngày/lần. Bón bổ sung phân NPK (60-70 kg/ha) và đạm urê (60 kg/ha) sau mỗi lần cắt kết hợp tưới đủ ẩm, nhổ sạch cỏ dại để cỏ Mulato 2 tiếp tục cho sản lượng cao trong các lứa tiếp theo.

- **Thu hoạch:** cây bắt đầu cho thu hoạch lứa đầu khoảng 70-80 ngày sau khi gieo hạt. Khi thu hoạch, cần chừa lại gốc 10-15 cm để cây có thể phát triển tốt ở các lứa sau. Thu hoạch lứa tiếp theo khoảng 25-30 ngày đối với các tháng mùa mưa, 40-45 ngày đối với các tháng mùa khô.

Theo Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng



KỸ THUẬT NUÔI CUA ĐÔNG THƯƠNG PHẨM

1. Chuẩn bị ao nuôi: thiết kế ao nuôi thuận lợi cho việc đi lại, quản lý và chăm sóc, có nguồn nước chủ động, dễ dàng cho việc cấp/thoát nước. Nguồn nước nuôi phải sạch, không bị ảnh hưởng bởi nước thải sinh hoạt, hóa chất, nhất là thuốc bảo vệ thực vật. Nền đáy ao là loại đất thịt pha sét hay cát, lớp bùn dày 20 cm. Ao nuôi có diện tích từ 300-1.000 m², độ sâu 0,8-1,2 m, rào xung quanh bờ bằng đặng tre, tấm nhựa hoặc lưới cước đặt nghiêng về phía ao, tránh cua thoát ra ngoài. Ao phải có cống cấp thoát nước đầy đủ và bố trí lưới chắn ở các đầu cống.

2. Cải tạo ao: trước khi nuôi 1-2 tuần, tát cạn nước để diệt thiên địch hại cua và mầm bệnh; bón vôi 10-15 kg/100 m², phơi nắng 3-5 ngày; sau đó cấp nước vào ao.

Tiến hành gây màu nước bằng phân chuồng hoặc phân hóa học để tạo nguồn động vật phù du phát triển trong ao làm thức ăn cho cua giống mới thả.

Thả những cây có nhiều cành, nhánh (làm nơi trú ẩn cho cua khi lột xác tránh bị hao hụt), hoặc bèo, rau muống,... khoảng 1/3 diện tích mặt ao để che phủ vào những ngày nắng gắt.

3. Chọn và thả giống: thời vụ thả giống từ tháng 2-6 hàng năm. Sử dụng con giống khỏe mạnh, không bị thương tật, đầy đủ càng và chân, màu sắc tươi sáng, không bị đóng rong, kích thước đồng đều. Mật độ thả từ 10-15 con/m².

Lưu ý: nên thả từ mé bờ cho cua tự bò xuống ao, tránh hiện tượng bị sốc môi trường hoặc cắn nhau làm gãy càng.

4. Chăm sóc, quản lý

Chăm sóc: thức ăn cho cua cần đa dạng, tươi, không bị ôi thiu, nấm mốc như cá tạp, ốc, hến, khoai lang, khoai mì...; nên băm nhỏ thức ăn vừa cỡ miệng cua. Khẩu phần ăn từ 5-8% trọng lượng cua/ngày và chia làm 2 lần (sáng sớm cho ăn từ 20-40% và chiều từ 60-80% trọng lượng thân).

Cho ăn đầy đủ, nếu thiếu thức ăn, cua rất dễ ăn thịt lẫn nhau. Tuy nhiên, không nên cho ăn quá nhiều để đảm bảo chất lượng nước, giúp cua tiêu hóa tốt, tránh hao phí thức ăn, hạ giá thành nuôi. Trong ao nuôi cần bố trí một số sàng để đánh giá tình trạng bắt mồi, đồng thời căn cứ vào điều kiện thời tiết để điều chỉnh lượng thức ăn phù hợp. Những tháng cuối chu kỳ nuôi, cần tăng thức ăn là động vật trong khẩu phần để cua nhanh lớn, chắc thịt.

Quản lý: thường xuyên thay nước cho ao nuôi 1 tuần/lần để kích thích cua lột xác và bắt mồi mạnh, mỗi lần thay từ 1/4-1/3 lượng nước trong ao. Định kỳ 15 ngày/lần bón vôi với liều lượng 2-3 kg/100 m², hòa vào nước rồi tạt đều khắp ao. Thường xuyên kiểm tra đặng chắn cống, bờ rào để tránh cua thất thoát ra ngoài.

5. Thu hoạch: sau khoảng 8 tháng nuôi, cua đạt kích thước thương phẩm, có thể thu tía hoặc thu đồng loạt. Thu tía bằng cách đặt lờ, lợp... tát cạn hoặc bắt bằng tay; cua nhỏ được để lại nuôi vụ tiếp theo.

Theo Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

